

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 906/2022/HS-PT

Ngày: 26/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Hà;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Hạnh;

Ông Nguyễn Vũ Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Ngọc Vỹ, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 914/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 305/2022/HS-ST ngày 27/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Văn C, sinh năm 1978; giới tính: N ; ĐKHKTT: số 30 ngõ 353 An Dương V, tổ 12 cụm 2 phường Phú T, quận Tây H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt N ; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị G; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 19/8/1999 bị Công an phường Phú T, quận Tây H xử phạt 50.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2022 đến nay (Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội). Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Văn S, Luật sư Văn phòng Luật sư Đặng Sơn và Cộng sự thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

Ngoài ra tại bản án sơ thẩm còn có bị cáo Trần Văn T1 do không có kháng cáo, kháng nghị nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 03/4/2022, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội

phạm về ma túy Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại địa phận phường Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội phát hiện Trần Văn T1 điều khiển xe máy biển kiểm soát 29L6 - 2385 có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác kiểm tra thu giữ trong túi quần bên trái T1 đang mặc có 01 túi nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng, T1 khai là ma túy, ngoài ra còn thu của T1 50.000 đồng, 01 điện thoại đã qua sử dụng. Tổ công đã T1 hành niêm phong vật chứng để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn T1 khai: Khoảng 15 giờ ngày 03/4/2022, T1 đến lều của Nguyễn Văn C ở khu vườn trồng đào tại phường Phú T, quận Tây H, Thành phố Hà Nội gặp C mua 1.000.000 đồng ma túy, C đưa cho T1 01 túi nylon, T1 cất vào túi quần bên trái rồi đi về, khi đến khu vực ngã ba đường Nguyễn Hoàng T3- Phạm Văn Đ thì bị kiểm tra bắt giữ.

Căn cứ lời khai Trần Văn T1, Cơ quan điều tra T1 hành khám xét khẩn cấp khu vườn trồng đào tại tổ 14 cụm 2, Phú Thượng, quận Tây H, Thành phố Hà Nội nơi T1 khai mua ma túy của C. Tại thời điểm khám xét có mặt Lương Quốc T2 (sinh năm 1987, nơi cư trú: tổ dân phố Đông N 6, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội), kết quả thu giữ: 01 túi nylon màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm bên trong có 04 viên nén hình tròn màu hồng đường kính mỗi viên khoảng 0,5cm bề mặt mỗi viên dập chữ Wy; 01 túi nylon màu trắng kích thước khoảng (5x10)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nylon màu hồng, kích thước (5x 10)cm bên trong chứa các viên hình tròn màu hồng, đường kính mỗi viên khoảng 05 cm; 03 triệu đồng thu giữ trên giường và 10 triệu đồng thu giữ trong người C; 03 điện thoại di động và 01 cân điện tử.

Khám xét khẩn cấp cho ở của Nguyễn Văn C tại Tổ 12 cụm 2, phường Phú T, quận Tây H, Thành phố Hà Nội, thu giữ 30 triệu đồng.

Kết luận giám định số 2298/KLGD - 09 ngày 10/04/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon là ma túy loại methamphetamine, khối lượng: 1,553 gam (thu giữ khi bắt quả tang).

Kết luận giám định số 2299/KLGD - 09 ngày 10/04/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: 04 viên nén hình tròn màu hồng có chữ “Wy” bên trong 01 túi nylon là ma túy loại methamphetamine, tổng khối lượng: 0,431 gam; Tinh thể màu trắng trong túi nylon là ma túy loại methamphetamine, khối lượng: 27,160 gam; Các viên hình tròn màu hồng có chữ “Wy” bên trong 01 túi nylon màu hồng đều là ma túy loại methamphetamine, tổng khối lượng: 16,805 gam; 01 cân điện tử màu đen có chữ Ming Heng MiniScale có dính methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C khai: Cuối tháng 3/2022, qua các mối quan hệ xã hội C biết một người phụ nữ (không rõ nhân thân) ở khu vực quận

Thanh Xuân có bán ma túy, C sử dụng số điện thoại 0562014262 để giao dịch mua ma túy “đá” và hồng phiến với người phụ nữ trên với giá 10.000.000đ (mười triệu đồng) bán lại kiếm lời. Sau khi giao dịch xong, người phụ nữ bảo một người đàn ông (không rõ nhân thân) mang ma túy đến khu vực Ciputra thuộc địa phận phường Phú T, quận Tây H giao cho C. Tại đây, C đưa 10.000.000đ tiền mặt cho người đàn ông này và mang ma túy về cất giấu tại lều của mình ở khu vườn trồng đào thuộc tổ 14 cụm 2 phường Phú T. Đến khoảng 16 giờ 00’ ngày 03/4/2022, Trần Văn T1 đi xe máy đến lều của C ở khu vườn trồng đào mua ma túy về sử dụng, C đã bán cho T1 1.000.000 đồng ma túy nhưng T1 chưa trả tiền.

Kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, số thuê bao 0562014262, 0936071656 của Nguyễn Văn C có nội dung tin nhắn: Hồi 00 giờ 01 phút ngày 02/4/2022: “*Anh mới tỉnh*”. Hải N trả lời: “*nhưng e gọi được rồi, e lấy mấy viên anh a*”, Nguyễn Văn C giải thích nội dung tin nhắn trên là do Hải N nhắn tin hỏi C để mua ma túy nhưng sau đó N không mua nữa.

Kết quả thu giữ điện tín đối với số thuê bao 0975166661 của Trần Văn T1 thể hiện trong thời gian từ ngày 01/3/2022 đến ngày 03/4/2022 T1 liên lạc, trao đổi 37 lần vào số điện thoại 0981954898 của Nguyễn Văn C. Trần Văn T1 giải thích các cuộc gọi trên đều là T1 và C nói chuyện điện thoại với nhau nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội ngày 03/4/2022. T1 và C trao đổi nội dung gì thì T1 không nhớ.

Đối với người phụ nữ bán ma và người đàn ông giao ma túy cho C tại khu vực Ciputra, do không xác định được thông tin nhân thân nên Cơ quan điều tra không thể xác minh, làm rõ.

Đối với anh Lương Quốc T2, Cơ quan điều tra xác định: khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/4/2022, Thành đến lều của Nguyễn Văn C tại khu vườn trồng đào chơi và sử dụng trái phép chất ma túy cùng với C, kết quả xét nghiệm T1 dương tính với chất ma túy. Lời khai của C và T1 phù hợp với nhau về việc T1 tự đến lều của C chơi, thấy có sẵn ma túy thì Thành sử dụng, C không rủ rê lôi kéo T1 sử dụng ma túy, T1 không biết việc C bán ma túy cho T1. Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với T1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt 1.500.000đ.

Đối với chiếc xe máy Dream, biển kiểm soát 29L6 - 2385. Cơ quan điều tra đã xác minh xác định chủ sở hữu là chị Trần Hồng P, chị P đưa xe cho Trần Văn T1 sử dụng, chị P không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả chiếc xe máy trên cho chị Trần Hồng P.

Tại Bản cáo trạng số 256/CT-VKS-P1 ngày 11/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Trần

Văn T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 305/2022/HS-ST ngày 27/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Trần Văn T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn C 17 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2022.

3. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Văn T1 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/8/2022, bị cáo Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo C nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Tòa án sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo Nguyễn Văn C. Tuy nhiên bị cáo và người bào chữa cho bị cáo cho rằng với mức án mà Tòa án sơ thẩm đã xử bị cáo là quá nặng, so với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo trong quá trình điều tra, cũng như tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hợp tác với cơ quan quan tố tụng; bản thân bị cáo có thời gian tham gia quân đội; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ già yếu, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định; bị cáo C có bác ruột là liệt sỹ Nguyễn Văn N2; bố bị cáo là ông Nguyễn Văn S được tặng thưởng huy chương kháng chiến; số lượng ma túy bị cáo mua bán được Tòa quy kết trên mức khởi điểm của điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự (... b) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam). Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo C mức thấp hơn mức hình phạt Đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm mức hình phạt cho bị cáo từ 06 đến 12 tháng tù; Sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ T1 hành tố tụng và người T1 hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố về trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành

[2] Nội dung:

[2.1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C đều đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ, kết quả giám định tang vật. Do đó, có căn cứ xác định: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 03/4/2022, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại ngã ba đường Nguyễn Hoàng T3-Phạm Văn Đ thuộc địa phận phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội bắt quả tang Trần Văn T1 tàng trữ trái phép: 1,553 gam ma túy loại methamphetamine, T1 khai mua của Nguyễn Văn C để sử dụng. Khám xét khẩn cấp khu vườn trồng đào tại tổ 14 cụm 2 phường Phú T, quận Tây H, Thành phố Hà Nội nơi C bán ma túy cho T1 thu được 44,396 gam methamphetamine. C khai số ma túy trên C mua để bán lại kiếm lời.

Theo đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo: Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Trần Văn T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C xin giảm nhẹ hình phạt thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Đồng thời là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo thực hiện phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, nhằm mục đích vụ lợi, thể hiện sự coi thường pháp luật.

Tòa án sơ thẩm đã căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn C, người bào chữa cho bị cáo C nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà

Tòa án sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo Nguyễn Văn C . Tuy nhiên bị cáo và người bào chữa cho bị cáo cho rằng với mức án mà Tòa án sơ thẩm đã xử bị cáo là quá nặng, so với hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử đã làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo; trong quá trình điều tra, cũng như tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hợp tác với cơ quan quan tố tụng; bản thân bị cáo có thời gian tham gia quân đội; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ già yếu, bị cáo là lao động chính trong gia đình; bản thân không có nghề nghiệp ổn định; bị cáo C có bác ruột là liệt sỹ Nguyễn Văn N; bố bị cáo là ông Nguyễn Văn S được tặng thưởng huy chương kháng chiến; số lượng ma túy bị cáo mua bán được Tòa quy kết trên mức khởi điểm của điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự (.. b) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam); nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là phù hợp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Hà Nội.

[2.3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 355; điểm c, khoản 1 Điều 357 của Bộ Luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C . Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 305/2022/HS-ST ngày 27/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về phần hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn C 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2022.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Việt Hà